TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 18-5-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tuyển.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quản; bà Dương Thị Thắm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên**.**

Ngày 18/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST - HNGĐ ngày 28/01/2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 22/4/2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị H - Sinh năm: 1998 - Địa chỉ: Thôn 2, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn H - Sinh năm: 1994 - Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/01/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn H kết hôn vào ngày 04/10/2017, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống hạnh phúc đến nay thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không còn hòa hợp, quan điểm sống của vợ chồng hoàn toàn trái ngược nhau, trong cuộc sống thường xuyên xung đột, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung với nhau, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau. Nay chị thấy tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, chị yêu cầu được ly hôn anh H theo quy định của pháp luật.

Về con: Vợ chồng chị có 02 con chung là Phạm Gia H - Sinh ngày: 18/9/2018 và Phạm Thùy L - Sinh ngày: 09/4/2020. Hiện các cháu đang ở với chị.

Chị yêu được trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/02/2021, bị đơn anh Phạm Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Ngày tháng năm, cơ sở kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau ngày kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do thỉnh thoảng anh có đi uống rượu về thì chị H có lời qua tiếng lại, có một lần vào tháng 11/2020, anh đi uống rượu về, chị H giận và bỏ về bên ngoại. Anh đến xin chị H tha thứ để quay về chung sống nhưng chị H và gia đình chị H không đồng ý. Kể từ đó cho đến nay chị H về bên ngoại sinh sống. Nay chị H yêu cầu ly hôn, anh thấy mâu thuẫn của vợ chồng anh chưa lớn, anh không đồng ý ly hôn, anh đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh đoàn tụ về nuôi dạy con cái.

Về con: Anh thừa nhận vợ chồng anh có 02 con chung như chị H khai. Hiện các cháu đang ở với chị H. Nếu phải ly hôn, anh đồng ý để chị H trực tiếp nuôi cả 02 con và anh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình là được ly hôn anh H, yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; còn anh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt anh H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị H, cho chị Mai Thị H được ly hôn anh Phạm Văn H. Về con: Giao cháu Phạm Gia H - Sinh ngày: 18/9/2018 và Phạm Thùy L - Sinh ngày: 09/4/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị H phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của chị Mai Thị H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Mai Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Phạm Văn H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

[2] Về hôn nhân:

Chị Mai Thị H và anh Phạm Văn H kết hôn ngày 04/10/2017, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị H là do tính tình vợ chồng không còn hòa hợp, quan điểm sống của vợ chồng hoàn toàn trái ngược nhau, trong cuộc sống thường xuyên xung đột, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung với nhau, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau. Còn theo anh H là do thỉnh thoảng anh có đi uống rượu về chị H có lời qua tiếng lại, có một lần vào tháng 11/2020, anh đi uống rượu về, chị H giận và bỏ về bên ngoại. Anh đến xin chị H tha thứ để quay về chung sống nhưng chị H và gia đình chị H không đồng ý. Nay chị H thấy tình cảm không còn nên yêu cầu xin ly hôn, còn anh H thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa lớn nên không đồng ý, anh đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh đoàn tụ về nuôi dạy con cái.

HĐXX xét thấy, cả chị H và anh H đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và đã có thời gian sống ly thân nhau từ cuối năm 2020 cho đến nay, tuy nhiên, anh H thấy mâu thuẫn chưa lớn nên đề nghị Tòa án hòa giải đoàn tụ Ngày 25/02/2021, Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao, nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh H đã nhận được thông báo nhưng không đến phiên họp, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được. Mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 18/02/2021, đại diện thôn 7, xã T cho biết anh H và chị H sau khi kết hôn chung sống tại nhà anh H nhưng khoảng cuối năm 2020 anh chị xảy ra mâu thuẫn, chị H đã đem theo con về nhà bố mẹ đẻ ở xã Th sinh sống từ đó cho đến nay không thấy quay trở lại nhà anh H. Như thế chứng tỏ cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị H được ly hôn anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Phạm Gia H - Sinh ngày: 18/9/2018 và Phạm Thùy L - Sinh ngày: 09/4/2020. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả 02 con, anh H đồng ý. HĐXX thấy, cháu H và cháu L đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ, nên xử giao cả 02 cháu H và Linh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

Về mức cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Mai Thị H, cho chị H được ly hôn anh Phạm Văn H.

2. Về con: Giao cả 02 cháu Phạm Gia H - Sinh ngày: 18/9/2018 và Phạm Thùy L - Sinh ngày: 09/4/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Mai Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010970 ngày 28/01/2021 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh H có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã T, huyện N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tuyển